

Số: 12/2023/QĐST-HNGĐ

Quỳnh Phụ, ngày 13 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 265/2022/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2022 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Đoàn Thị N, sinh năm 1976

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở: Thôn Q, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn N1, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đoàn Thị N và anh Nguyễn Văn N1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ con chung:** Anh Nguyễn Văn N1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 19/9/2007. Chị N góp tiền cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Thị Thu H cho anh Nam mỗi tháng là 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/tháng kể từ tháng 02 năm 2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi theo quy định của pháp luật. Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung. Hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Đối với con chung Nguyễn Thị Mỹ L, sinh ngày 01/8/1996 và Nguyễn Kiều A, sinh ngày 19/9/2001 đều đã trên 18 tuổi, tự lập nên Chị N, anh N1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về quan hệ tài sản chung, nợ chung:** Chị Đoàn Thị N và anh Nguyễn Văn N1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Đoàn Thị N tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị Đoàn Thị N đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004895 ngày 11/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình được chuyển sang thi hành tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phụng